

Bản án số: 223/2026/HNGĐ-ST.

Ngày: 25/6/2026.

V/v Ly hôn và tranh chấp nuôi con khi ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9 – CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Công Minh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Hoàng Việt.

2. Ông Trần Huy Tùng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Tấn Thành –Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 9 – Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 – Cần Thơ tham gia phiên tòa:
Bà Dương Hồng Thủy - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25/6/2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 9 – Cần Thơ xét xử sơ thẩm, công khai vụ án thụ lý số 292/2025/TLST-HNGĐ, ngày 07 tháng 4 năm 2026 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 492/2026/QĐXXST-HNGĐ ngày 19/5/2026 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Cao Thị Ngọc; Sinh ngày 01/01/1990; Địa chỉ: Ấp Đầu Giòng, xã Trần Đề, thành phố Cần Thơ (vắng mặt, có đơn xin vắng mặt).

- Bị đơn: Ông Thạch Quanh Na; Sinh 01/01/1985; Địa chỉ: Ấp Đầu Giòng, xã Trần Đề, thành phố Cần Thơ (vắng mặt không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện do bà Cao Thị Ngọc lập ngày 15/01/2026 cũng như trong quá trình giải quyết vụ án tại Tòa thì nguyên đơn bà Cao Thị Ngọc trình bày như sau: Bà và ông Thạch Quanh Na tự nguyện sống chung với nhau từ năm 2007, đến năm 2022 bà và ông Thạch Quanh Na mới đi đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Trần Đề, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng (Nay là Ủy ban nhân dân xã Trần Đề, thành phố Cần Thơ) và được cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 08/12/2022. Sau khi kết hôn vợ chồng bà sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu

thuần nguyên nhân là do vợ chồng thường xuyên cự cãi, không tình còn tình cảm với nhau và vợ chồng bà đã ly thân từ năm 2025 đến nay.

Trong thời gian sống chung và kết hôn bà và ông Thạch Quanh Na có sáu người con chung gồm: Cao Thị Ngọc Ngân, sinh ngày 08/8/2008; Cao Thanh, sinh ngày 05/10/2010; Thạch Thị Ngọc Trâm, sinh ngày 06/02/2013; Thạch Hào Nam, sinh ngày 12/4/2016; Thạch Ngọc Hiếu, sinh ngày 26/4/2021 và Thạch Hoàng Trung, sinh ngày 05/9/2023. Hiện nay các con chung đang sống chung với bà.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

Nay bà Cao Thị Ngọc khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết như sau:

- Về hôn nhân: Bà Cao Thị Ngọc yêu cầu được ly hôn với ông Thạch Quanh Na.

- Về con chung: Bà Cao Thị Ngọc yêu cầu được nuôi các con chung là Cao Thị Ngọc Ngân, sinh ngày 08/8/2008; Cao Thanh, sinh ngày 05/10/2010; Thạch Thị Ngọc Trâm, sinh ngày 06/02/2013; Thạch Hào Nam, sinh ngày 12/4/2016; Thạch Ngọc Hiếu, sinh ngày 26/4/2021 và Thạch Hoàng Trung, sinh ngày 05/9/2023 cho đến khi thành niên và bà Ngọc không yêu cầu ông Na phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà Cao Thị Ngọc xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Đối với bị đơn ông Thạch Quanh Na, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho ông Thạch Quanh Na nhưng ông Thạch Quanh Na không có văn bản gửi cho Tòa án để trình bày ý kiến về yêu cầu khởi kiện của bà Cao Thị Ngọc và không đến tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và phiên hòa giải cũng như tham gia phiên tòa theo triệu tập.

* Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 – Cần Thơ xác định: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng pháp luật tố tụng dân sự. Từ khi Tòa án thụ lý vụ án đến tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, bị đơn không thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thì Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[2] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Theo đơn khởi kiện lập ngày 15/01/2026, bà Cao Thị Ngọc yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với ông Thạch Quanh Na có nơi cư trú tại ấp Đầu Giồng, xã Trần Đề, thành phố Cần Thơ. Căn

cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử xác định việc Tòa án nhân dân khu vực 9 – Cần Thơ thụ lý, giải quyết vụ án theo trình tự sơ thẩm là đúng quy định của pháp luật về thẩm quyền giải quyết vụ án.

[3] Về xét xử vắng mặt đương sự: Tại phiên tòa, nguyên đơn bà Cao Thị Ngọc có đơn xin vắng mặt, bị đơn ông Thạch Oanh Na vắng mặt lần thứ hai không có lý do khi đã được Tòa án triệu tập hợp lệ. Căn cứ vào khoản 3 Điều 228, điểm a, b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 235 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử vụ án. [4] Xét yêu cầu của nguyên đơn bà Huỳnh Thị Cẩm Huỳnh:

[4.1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Cao Thị Ngọc và ông Thạch Quanh Na tự nguyện kết hôn với nhau vào năm 2007, đến năm 2022 mới đi đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Trần Đề, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng (Nay là Ủy ban nhân dân xã Trần Đề, thành phố Cần Thơ) và được cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 08/12/2022 nên quan hệ hôn nhân giữa bà Cao Thị Ngọc và ông Thạch Quanh Na là hợp pháp. Nhưng sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn do vợ chồng thường hay cãi nhau, hai vợ chồng không còn tình cảm với nhau và mâu thuẫn kéo dài đến năm 2025 thì vợ chồng sống ly thân đến nay. Trong thời gian ly thân, vợ chồng cũng không thể hàn gắn tình cảm vợ chồng và bà Cao Thị Ngọc làm đơn khởi kiện để xin ly hôn tại Tòa án. Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tổ chức hòa giải để động viên vợ chồng bà Cao Thị Ngọc, ông Thạch Quanh Na đoàn tụ với nhau, tuy nhiên phía ông Thạch Quanh Na vắng mặt nên Tòa án không tiến hành hòa giải được. Như vậy, tình trạng hôn nhân của vợ chồng bà Cao Thị Ngọc, ông Thạch Quanh Na đã trở nên trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Vì vậy, xét việc bà Cao Thị Ngọc xin ly hôn là có căn cứ và phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4.2] Về con chung: Trong thời gian sống chung bà Cao Thị Ngọc và ông Thạch Quanh Na có sáu người con chung tên: Cao Thị Ngọc Ngân, sinh ngày 08/8/2008; Cao Thanh, sinh ngày 05/10/2010; Thạch Thị Ngọc Trâm, sinh ngày 06/02/2013; Thạch Hào Nam, sinh ngày 12/4/2016; Thạch Ngọc Hiếu, sinh ngày 26/4/2021 và Thạch Hoàng Trung, sinh ngày 05/9/2023. Nay bà Cao Thị Ngọc yêu cầu được nuôi sáu người con chung nêu trên đến thành niên. Xét thấy, từ ngày bà Ngọc và ông Na ly thân cho đến nay, người trực tiếp lo cho các con chung là bà Cao Thị Ngọc và bà Ngọc vẫn đảm bảo cuộc sống của các con chung và để tránh cuộc sống của các con chung bị xáo trộn khi cha mẹ ly hôn nên cần ổn định cuộc sống hiện tại cho con chung. Do đó việc bà Cao Thị Ngọc yêu cầu được nuôi các con chung đến khi thành niên là phù hợp với quy định tại Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 về điều kiện trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chưa thành niên của bà Ngọc cũng như nguyện vọng của các cháu Ngân, Thanh, Trâm và Nam. Vì vậy, Hội đồng xét xử giao các con chung tên Cao Thị Ngọc Ngân, sinh ngày 08/8/2008; Cao Thanh, sinh ngày 05/10/2010; Thạch

Thị Ngọc Trâm, sinh ngày 06/02/2013; Thạch Hào Nam, sinh ngày 12/4/2016; Thạch Ngọc Hiếu, sinh ngày 26/4/2021 và Thạch Hoàng Trung, sinh ngày 05/9/2023 cho bà Cao Thị Ngọc trực tiếp nuôi dưỡng đến khi thành niên.

Về cấp dưỡng: Bà Cao Thị Ngọc không yêu cầu ông Thạch Quanh Na cấp dưỡng nuôi con chung. Do đó Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[4.3] Tài sản chung: Bà Cao Thị Ngọc và ông Thạch Quanh Na không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[4.4] Về nợ chung: Bà Cao Thị Ngọc xác định không có và các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét.

[5] Về án phí: Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và điểm a, d khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bà Cao Thị Ngọc chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với vụ án ly hôn là 300.000 đồng. Ông Thạch Quanh Na không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

[6] Về quyền kháng cáo bản án: Căn cứ vào Điều 271 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, các đương sự có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày Tòa án thông đạt hợp lệ bản án cho nguyên đơn bà Cao Thị Ngọc và bị đơn ông Thạch Quanh Na.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

*** Căn cứ:** Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; khoản 2 Điều 7 Nghị quyết số: 01/2024/NQ-HĐTP ngày 16/5/2024 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật trong giải quyết vụ việc về hôn nhân và gia đình.

*** Tuyên xử:**

- Về hôn nhân: Bà Cao Thị Ngọc được ly hôn với ông Thạch Quanh Na

- Về con chung: Giao cho bà Cao Thị Ngọc trực tiếp nuôi dưỡng con chung của bà Cao Thị Ngọc và ông Thạch Quanh Na là các cháu Cao Thị Ngọc Ngân, sinh ngày 08/8/2008; Cao Thanh, sinh ngày 05/10/2010; Thạch Thị Ngọc Trâm, sinh ngày 06/02/2013; Thạch Hào Nam, sinh ngày 12/4/2016; Thạch Ngọc Hiếu, sinh ngày 26/4/2021 và Thạch Hoàng Trung, sinh ngày 05/9/2023 đến khi thành niên (hiện nay các con chung đang sống chung với bà Ngọc).

Ông Thạch Quanh Na có quyền, nghĩa vụ thăm nom các cháu Ngân, Thanh, Trâm, Nam, Hiếu và Trung mà không ai được cản trở. Ông Thạch Quanh Na không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục các cháu Ngân, Thanh, Trâm, Nam, Hiếu và Trung của bà Cao Thị Ngọc.

- Về cấp dưỡng: Bà Cao Thị Ngọc không yêu cầu ông Thạch Quanh Na cấp dưỡng nuôi con chung. Do đó Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

- Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung nên không đặt ra xem xét.

- Về nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết về nợ chung, nên không đặt ra xem xét.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

+ Bà Cao Thị Ngọc chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006140, ngày 03/4/2026 của Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ, bà Cao Thị Ngọc đã thực hiện xong.

+ Ông Thạch Quanh Na không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo bản án: Căn cứ vào Điều 271 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, các đương sự có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày Tòa án tổng đạt hợp lệ bản án cho nguyên đơn bà Cao Thị Ngọc và bị đơn ông Thạch Quanh Na.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Cần Thơ (P. Giám đốc, Kiểm tra, Thanh tra và THA);
- VKSND khu vực 9 – Cần Thơ;
- UBND xã Trần Đề, thành phố Cần Thơ;
- Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ;
- Các bên đương sự;
- Lưu (HSVA & TA).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lý Công Minh